

PHỤ LỤC 1
BIỂU CAM KẾT THUẾ QUAN

Chú giải chung

Với mục đích của Phụ lục này:

1. “Mã HS” và “Mô tả” đề cập đến dòng thuế và mô tả tương ứng của mỗi Bên; và “Thuế suất cơ sở” đề cập đến mức thuế tối huệ quốc (MFN) áp dụng tại thời điểm ngày 11 tháng 8 năm 2013 trong biểu thuế của mỗi Bên.
2. Thời điểm có hiệu lực của Hiệp định này là ngày Hiệp định có hiệu lực theo quy định tại Điều 15.6 của Hiệp định.
3. Để thực hiện việc cắt giảm và/hoặc xóa bỏ thuế quan, lần cắt giảm đầu tiên sẽ được thực hiện vào ngày Hiệp định có hiệu lực, và các lần cắt giảm sau sẽ được thực hiện vào ngày 01 tháng 01 của các năm sau đó.
4. Với mục đích của Phụ lục này, không kể đến năm có hiệu lực của Hiệp định này là năm nào, lần cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan đầu tiên sẽ được thực hiện ở mức cắt giảm hoặc xóa bỏ đã được chi tiết cho năm đó trong biểu cam kết thuế quan đính kèm Phụ lục này.
5. Hàng hóa có xuất xứ được phân loại thành các dòng thuế có ký hiệu “U” sẽ được loại trừ khỏi bất kỳ cam kết thuế quan nào. Thuế suất của những hàng hóa này sẽ được áp dụng theo ưu đãi tối huệ quốc tuân theo Điều 2.1 của Hiệp định này kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực.
6. Thuế suất của những hàng hóa có xuất xứ được phân loại thành các dòng thuế có ký hiệu “T” sẽ được miễn thuế trừ khi trường hợp mức thuế của hàng hóa đó được áp dụng theo Điều 2.10 của Hiệp định này.
7. Thuế suất của những hàng hóa có xuất xứ được phân loại thành các dòng thuế có ký hiệu “Q” sẽ được áp dụng theo chú thích tương ứng của mỗi Bên tại Phụ lục 1 đính kèm Hiệp định này.